

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS.ST

Ngày 24/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

2) Ông Nguyễn Thanh Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023, đối với

- Bị cáo: Nguyễn Quốc P, sinh ngày 23/8/1983

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 65, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở hiện nay: Chung cư C, phường S, quận T, thành phố Hồ Chí Minh;

Nghề nghiệp: Giám đốc nhân sự tập đoàn B. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Cha: Nguyễn Ph (chết) và Mẹ: Võ Thị Tuyệt H, bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em. Họ và tên vợ: Bùi Thị Cẩm N, sinh năm 1984, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông ROBERT, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: 127 N, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Người phiên dịch cho bị hại: Bà Đoàn Thị Anh T, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: xã D, huyện D, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1) Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Số 237B N, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2) Bà Bùi Thị Cẩm N, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Chung cư C, phường S, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/3/2023, ông ROBERT (*tên thường gọi là Menzies là Tổng quản lý khách sạn Bel thuộc Công ty TNHH S, là một Công ty thành viên của Tập đoàn B*) trong lúc tương tác với vợ qua zalo thì đã vô ý gửi nhầm một đoạn clip có nội dung nhạy cảm qua khung Zalo của chị Nguyễn Minh N (*là Quản lý kinh doanh của Tập đoàn B*), khoảng 30 phút sau ông Menzies thu hồi đoạn video trên, nhưng bà N đã chụp ảnh màn hình một hình ảnh nhạy cảm trong đoạn clip trên. Qua ngày hôm sau, bà N nhắn tin báo cáo với bà Lê Mai Thủy T (*là Quản lý nhân sự của Tập đoàn B*) và gửi cho bà T một hình ảnh nhạy cảm được chụp từ đoạn clip nói trên. Sau khi tiếp nhận phản ánh của bà N, thì bà T đã báo cáo lại cho cấp trên là ông Nguyễn Quốc P (*là Giám đốc nhân sự Công ty cổ phần đầu tư tập đoàn B có trụ sở chính tại thành phố Hồ Chí Minh*) biết. Sau đó, ông P gọi điện cho bà N để xác nhận lại nội dung phản ánh rồi gọi tiếp qua zalo cho ông Menzies và được ông Menzies xác nhận là có gửi nhầm hình ảnh nhạy cảm qua khung zalo của bà N. Qua nói chuyện với P, ông Menzies tỏ ra lo sợ bị sa thải vì việc trên, ông mong muốn bà N tha thứ cho mình và hứa sẽ làm bất cứ việc gì để bà N tha thứ. Lợi dụng việc này, P nói dối với ông Menzies là chị N yêu cầu 01 xe máy (sự thật bà N không có yêu cầu này) và P gửi hình ảnh chiếc xe SH cho ông Menzies kèm theo lời hứa hẹn là sẽ giúp ông Menzies giải quyết để bà N không khiếu nại lên Ban Giám đốc Tập đoàn B biết qua nội dung tin nhắn bằng tiếng Anh của P cho ông Menzies: “I try to solve your problem to avoid BOD know” (dịch: Tôi cố giải quyết vấn đề của ông tránh Ban Giám đốc biết). Sau đó, P nhắn cho ông Menzies số tài khoản 106876863022 mang tên Nguyễn Quốc P mở tại ngân hàng ViettinBank chi nhánh Thủ Thiêm và đề che dấu việc nhận tiền, P gửi cho ông Menzies hình ảnh 01 cây cảnh, yêu cầu ông Menzies xác nhận việc mua cây cảnh với giá là 3.100 USD + 35 USD phí ship. Do ông Menzies tin tưởng P có thể giúp giải quyết những vấn đề của mình nên vào lúc 12 giờ 16 phút ngày 14/3/2023, ông Menzies đến ngân hàng ViettinBank H nộp số tiền 73.300.000đ (bảy mươi ba triệu ba trăm ngàn đồng) (quy đổi ngoại tệ từ 3.100USD + 35 USD) vào số tài khoản trên của P kèm theo nội dung chuyển tiền là “BUY TREE, PLANT” (dịch: Mua cây cảnh). Sau khi chuyển tiền xong ông Menzies chụp hình hoá đơn chuyển khoản gửi qua zalo cho P biết đã chuyển tiền. Sau khi nhận được tiền chuyển khoản từ ông Menzies, P chuyển khoản số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) qua tài khoản số 0041000126781 mang tên Nguyễn Quốc P mở tại Ngân hàng Vietcombank để tiêu vật và chuyển khoản số tiền 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*) qua tài khoản số 0037100010207007 mang tên Bùi Thị Cẩm N

(là vợ của P) mở tại Ngân hàng Đ. Đến ngày 15/3/2023, bà N có đơn khiếu nại ông Menzies lên Tập đoàn B, ông Menzies thắc mắc với P thì P hứa hẹn sẽ trả lại tiền, nhưng P không thực hiện nên vào ngày 04/4/2023, ông Menzies đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Nam tố cáo hành vi của Nguyễn Quốc P. Đến ngày 10/4/2023, Nguyễn Quốc P đến Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSHA-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc P về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P từ 15(*mười lăm*) đến 18(*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (*ba mươi*) đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/8/2023).

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng như Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường về mặt dân sự và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện gì về sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc P thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc P khai nhận:

Ngày 14/3/2023, bị cáo biết thông tin chị N phản ánh việc ông Menzies gửi đoạn video nhạy cảm có hành vi quấy rối tình dục. Lợi dụng sự việc này, nhằm chiếm đoạt tiền của ông Menzies nên bị cáo nói dối ông Menzies là chị N yêu cầu ông Menzies mua cho chị N chiếc xe mô tô SH để chị không khiếu nại lên Ban Giám đốc Tập đoàn B. Tin tưởng lời nói của bị cáo nên ông Menzies đã chuyển số tiền 73.300.000 đồng (để mua xe mô tô SH cho chị N) vào tài khoản ngân hàng của bị cáo. Sau đó bị cáo dùng số tiền chiếm đoạt của ông Menzies để sử dụng vào mục đích cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của ông Menzies là 73.300.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc P đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau thời gian tạm giam (từ ngày 10/4/2023 đến ngày 18/7/2023) hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo cũng đã nhận thức về hành vi sai trái của mình và có khả năng tự cải tạo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; đồng thời

không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số IMEI: 351166891301248, bên trong có gắn sim số 0935866xxx. Vì đây là phương tiện mà bị can Nguyễn Quốc P sử dụng vào mục đích phạm tội, nhưng còn giá trị sử dụng.

(*Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023*).

- 01 (một) USB màu xanh bên ngoài có dòng chữ DT101G2 có dán tem FPT. Hội đồng xét xử thấy đây là tài liệu liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

- Đối với ông Menzies: Trong lúc tương tác với vợ qua zalo thì đã vô ý gửi nhầm đoạn video nhạy cảm qua khung zalo của chị Nguyễn Minh N, sau đó chị N đã báo cáo phản ánh lên lãnh đạo Tập đoàn B để xử lý hành vi gây rối tình dục của ông Menzies. Xét thấy: Hành vi của ông Menzies chưa đủ yếu tố cấu thành hành vi gây rối tình dục, nên không xử lý đối với ông là có căn cứ.

- Đối với Bùi Thị Cẩm N: Ngày 31/3/2023, có nhận số tiền 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*) từ chồng là Nguyễn Quốc P chuyển khoản, nhưng không biết đây là số tiền do P phạm tội mà có, nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (*ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/8/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc P cho Ủy ban nhân dân phường S, quận T, thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số IMEI: 351166891301248, bên trong có gắn sim số 0935866xxx.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023).

- Tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án 01 (một) USB màu xanh bên ngoài có dòng chữ DT101G2 có dán tem FPT.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/8/2023).

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo và trường hợp nếu vi phạm Luật Thi hành án hình sự)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

(đã ký)

Nguyễn Hùng